

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2008 /SYT-BCĐ
V/v Thực hiện công văn số
828 của Ban dân vận Tỉnh
ủy xây dựng báo cáo thực
hiện quy chế dân chủ phục
vụ đoàn kiểm tra BCĐTW.

Thanh Hoá, ngày 02 tháng 08 năm 2019

Kính gửi: Giám đốc các đơn vị Y tế trong toàn Ngành Y tế

Thực hiện công văn số 828-CV/BDVTU ngày 25/7/2019 của Ban dân vận Tỉnh ủy về việc báo cáo thực hiện quy chế dân chủ phục vụ đoàn kiểm tra Ban chỉ đạo Trung ương, để có cơ sở xây dựng báo cáo việc thực hiện quy chế dân chủ trong toàn Ngành Y tế.

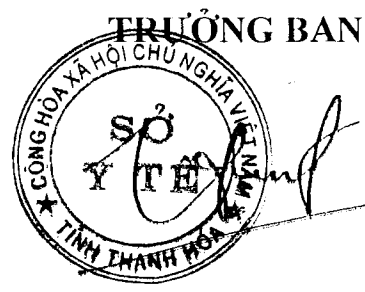
Giám đốc Sở Y tế Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ Ngành Y tế Thanh Hoá đề nghị Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở Y tế chỉ đạo thành viên Ban xây dựng cơ sở và thực hiện quy chế dân chủ tại cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (theo Đề cương báo cáo của Trung ương gửi kèm). Thời gian báo cáo kết quả thực hiện từ tháng 01/2016 đến nay.

Báo cáo của các đơn vị được gửi về đồng chí Mai Gia Bình, Chủ tịch Công đoàn Ngành Y tế, thành viên Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ của Ngành Y tế trước ngày 20/8/2019 để tổng hợp báo cáo về Ban dân vận Tỉnh ủy đúng thời gian quy định.

Nhận được công văn này đề nghị Giám đốc đơn vị thực hiện nghiêm túc. /.

Nơi nhận:

- Như k/g (TH)
- Lưu VT, BCĐ



GIÁM ĐỐC SỞ
Trịnh Hữu Hùng

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

(ban hành kèm theo Kế hoạch số 41 -KH/BCĐTW, ngày 25/01/2019
của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở)

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

II- CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1- Việc xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp để cụ thể hóa chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

2- Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; các chủ trương của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, đơn vị.

3- Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (viết tắt là Ban Chỉ đạo) các cấp: việc triển khai các chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo; kiện toàn, phân công trách nhiệm thành viên Ban Chỉ đạo; kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo; công tác phối hợp của Ban Chỉ đạo với các cơ quan, đơn vị liên quan.

4- Vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

5- Công tác kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết; nhân rộng các điển hình, mô hình thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

1- Thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn

- Đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung trong Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11: nội dung công khai để nhân dân biết; nhân dân bàn và quyết định; nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; nhân dân giám sát. Nêu rõ nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân.

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện chế độ “một cửa”, “một cửa liên thông”, dịch vụ công trực tuyến.... Kết quả đối thoại trực tiếp của chính quyền với nhân dân; tình hình và kết quả tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố.

- Kết quả thực hiện dân chủ trong thực hiện chủ trương, chính sách đối với người có công với cách mạng, người nghèo, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Kết quả hoạt động

của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân, tổ hòa giải, tổ nhân dân tự quản ở xã, phường, thị trấn.

- Tác động của việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đối với sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; giải quyết việc làm; ổn định chính trị ở địa bàn nông thôn, xã, phường, thị trấn (nêu một số kết quả nổi bật ở địa phương, cơ sở).

2- Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

- Đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung nêu trong Nghị định số 04/2015/NĐ-CP: trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức; những việc phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết; những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định; những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan. Nêu rõ nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân.

- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị "Về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức", Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Kết quả tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định; hoạt động của Ban thanh tra nhân dân của cơ quan, đơn vị.

- Tác động của việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị; thay đổi phong cách, lề lối làm việc; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị.

3- Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc

- Đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung nêu trong Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, nay là Nghị định số 149/2018/NĐ-CP: nội dung người sử dụng lao động phải công khai; nội dung người lao động được tham gia ý kiến, quyết định, kiểm tra, giám sát. Nêu rõ nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân.

- Kết quả tổ chức đối thoại tại nơi làm việc, hội nghị người lao động và các hình thức thực hiện dân chủ khác; việc sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy định, quy chế của doanh nghiệp; vai trò của tổ chức công đoàn tham gia thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc.

- Tác động của việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đến phát triển sản xuất, kinh doanh; đời sống, việc làm, thu nhập của công nhân, lao động; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng; xây dựng quan hệ lao động trong doanh nghiệp.

4. Thực hiện quy chế dân chủ ở loại hình cơ sở khác (nếu có).

V- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1- Những kết quả đạt được và nguyên nhân

2- Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

VI- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

VII- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Những bất cập, vướng mắc trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở.

- Kiến nghị, đề xuất với các cơ quan Trung ương, Ban Chỉ đạo Trung ương nhằm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.
